

Bắc Kạn, ngày 07 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 &
TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2019, KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUÝ I/2019**

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

I. Tình hình chung:

Từ đầu năm 2018 thời tiết rất thuận lợi cho Nhà máy thủy điện Nậm Cắt, lượng mưa tương đối nhiều và đồng đều cho các tháng do vậy lượng nước về hồ chứa nhiều hơn so với các năm trước.

Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Bắc Kạn đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện từ công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình xây dựng đến tiêu tu máy móc thiết bị, xây dựng kế hoạch cụ thể chi tiết cho nhiệm vụ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh điện năng.

Góp phần không nhỏ vào việc hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2018 phải nói đến tinh thần miệt mài, hăng say lao động, với tinh thần chủ động, sáng tạo, giám nghĩ, giám làm, giám chịu trách nhiệm, Ban giám đốc cùng tập thể người lao động quyết tâm tận dụng thời cơ, vượt qua mọi khó khăn trong lao động sản xuất hoàn thành vượt mức kế hoạch được Tổng Công ty giao.

Kết quả SXKD năm 2018 của Công ty CP Điện lực Dầu khí đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu được giao như: sản lượng điện thương mại, doanh thu, nộp ngân sách Nhà nước, lợi nhuận. Hiện nay Nhà máy thủy điện Nậm Cắt đang đóng góp khoảng 30% sản lượng điện của toàn tỉnh Bắc Kạn và góp phần tăng trưởng công nghiệp khoảng 18%/năm.

1. Về thuận lợi:

- Công ty thường xuyên nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện của UBND tỉnh Bắc Kạn, các Sở Ban ngành, đặc biệt là Công ty Điện lực Bắc Kạn, Tổng công ty Điện lực Miền Bắc và các Cổ đông.

- Được Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc nói chung và Công ty Điện lực Bắc Kạn nói riêng huy động tối đa công suất phát điện của Nhà máy.

- Công tác vận hành Nhà máy thủy điện Nậm Cắt đã đi vào nề nếp, ổn định, tính chuyên nghiệp cao, cán bộ công nhân viên ngày càng trưởng thành về năng lực và kinh nghiệm đủ khả năng để đảm nhận tốt công tác vận hành, sửa chữa, duy tu bảo dưỡng an toàn và hiệu quả.

- Đội ngũ cán bộ công nhân viên trẻ, rất tâm huyết với nghề và phấn đấu vì sự phát triển của Tổng Công ty nói chung và Công ty nói riêng.

2. Về khó khăn:

- Nhà máy thủy điện phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố thủy văn chính vì vậy mà sản lượng điện cũng như Doanh thu của Nhà máy phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố tự nhiên này.

- Việc huy động công suất của Nhà máy phụ thuộc vào Công ty Điện lực Bắc Kạn. Hiện nay với sự hoạt động của 3 Nhà máy trên địa bàn đã cung cấp thừa số điện năng tiêu thụ của cả tỉnh chính vì vậy để được huy động hết công suất cũng như chạy được vào giờ cao điểm cũng là một khó khăn của đơn vị.

- Trong 4 tháng mùa mưa lũ năm nay kéo dài liên tục với tần xuất, lưu lượng nước rất lớn so với các năm trước đây cũng là thuận lợi, nhưng cũng gây bất lợi trong quá trình vận hành hồ chứa cụ thể: Đất, đá, cát, gỗ, rác ... từ thượng lưu tràn về làm bồi lắng lòng hồ, cửa nhận nước, sạt lở tuyến kênh dẫn, đường vận hành, đường dây 0,4 KV từ Nhà máy lên đập.

II. Kết quả thực hiện Kế hoạch năm 2018:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ %
1	Tổng Sản lượng				
-	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	14,93	18,20	122%
-	Sản lượng điện thương mại	Triệu kWh	14,78	18,02	122%
2	Chỉ tiêu tài chính				
2.1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	17,82	20,53	115%
-	Doanh thu từ SXKD điện năng	Tỷ đồng	17,22	20,39	118%
-	Doanh thu khác	Tỷ đồng	0,60	0,14	23%
2.2	Tổng Chi phí	Tỷ đồng	17,29	19,73	118%
-	Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	4,88	4,83	99%
-	Lãi vay	Tỷ đồng	1,21	1,17	96%
-	Bảo hiểm	Tỷ đồng	0,30	0,30	100%
-	Chi phí hoạt động SXKD	Tỷ đồng	10,33	13,43	130%
-	Chi phí dịch vụ khác	Tỷ đồng	0,57	0	
2.3	Giá thành	VND/kwh	1.131	1.095	97%
2.4	Lợi nhuận	Tỷ đồng	0,53	0,803	151%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ %
2.5	Nộp ngân sách NN		3,54	5,06	143%
3	Chỉ tiêu lao động, và thu nhập				
-	Lao động bình quân	Người	30	29	97%
-	Thu nhập	Triệu đồng	12	13,1	109%
4	Chỉ tiêu về đào tạo	Lượt người	50	50	100%

(Có biểu chi tiết số liệu kèm theo)

*** Đánh giá chung:**

- Chỉ tiêu sản lượng thương mại: Hoàn thành vượt mức kế hoạch cả năm 2018: 22% do nguyên nhân sau:

Một là trải qua quá trình 6 năm vận hành, kinh nghiệm của đội ngũ vận hành của công ty được nâng cao rõ rệt đáp ứng được yêu cầu của sản xuất, vì vậy thời gian dừng máy do sự cố hoặc sửa chữa trong những tháng đầu năm không đáng kể và tận dụng tối đa lượng nước để phát điện.

Hai là ngay từ đầu tháng 01/2018 Công ty đã chủ động nâng cao đập tràn tích nước, đưa thời gian phát điện mùa khô nhiều lên cao hơn, tập trung đủ nước phát điện vào giờ cao điểm.

Một năm mưa thuận, gió hòa, mưa nhiều, lượng nước về hồ lớn nhất từ trước đến nay tại Nhà máy thủy điện Nậm Cắt. Đặc biệt mùa mưa lũ không để xảy ra sự cố nghiêm trọng nào phải dừng máy để khắc phục hậu quả.

- Chỉ tiêu doanh thu: Doanh thu cả năm 2018 hoàn thành vượt mức 15% so với kế hoạch (trong đó doanh thu bán điện vượt 18%) do một số yếu tố sau:

Một là chủ đầu tư đã phối hợp với Điện lực Bắc Kạn để tận dụng phát điện tối đa trong khung giờ cao điểm vì vậy đã làm doanh thu của nhà máy tăng lên. Nâng cao đập tràn tích nước, tận dụng tối đa thời gian phát điện giờ cao điểm.

- Chỉ tiêu chi phí: Tăng do sản lượng điện thương mại tăng dẫn đến chi phí O&M biến đổi tăng trong đó tăng cao nhất là thuế tài nguyên, phí dịch vụ môi trường rừng, chi phí sản xuất chung, phân bổ các khoản chi phí xử lý sự cố do mưa lũ gây ra ngày năm 2017, chi phí sử dụng đất từ năm 2012 đến tháng 5/2018.....

- Chỉ tiêu lợi nhuận đạt 0,803 tỷ đồng do nguyên nhân sau:

Một là do sản lượng điện phát khung giờ cao điểm chiếm trên 90% làm cho doanh thu bán điện tăng 15% so với kế hoạch.

Hai là do tốc độ tăng sản lượng điện thương phẩm (22%) cao hơn tốc độ tăng chi phí (14%) làm cho lợi nhuận tăng 51% (*tương đương với số tuyệt đối là 273 triệu đồng*).

- Chỉ tiêu giá thành giảm 36 đồng từ 1.131 đồng xuống 1.095 đồng là do các nguyên nhân sau:

+ Do doanh thu bán điện cả năm vượt so với kế hoạch 18%;

+ Do tốc độ tăng sản lượng điện thương mại 22% cao hơn tốc độ tăng chi phí 14%;

+ Do Công ty chủ động tiết kiệm, tiết giảm chi phí năm 2018 được 230 triệu đồng, đạt 100%/kế hoạch, góp phần đáng kể giảm giá thành SX điện năng.

Tóm lại trên cơ sở các chỉ tiêu như phân tích ở trên, và theo kế hoạch SXKD năm 2018 được giao tại văn bản số 3958/ĐLTK-KTKH ngày 29/12/2017 của Tổng Công ty Việt Nam-CTCP về việc triển khai Nghị quyết số 175/NQ-ĐLTK-HĐTV ngày 28/12/2017 của Hội đồng Thành viên, đơn vị đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

2. Lãnh đạo công chuyên môn và công tác khác:

2.1. Công tác thu hồi công nợ:

Tại thời điểm hiện tại, Công ty đang tập trung giải quyết thu hồi công nợ đối với các Nhà thầu còn dây dưa kéo dài khi tham gia xây dựng công trình Nhà máy thủy điện Nậm Cắt. Cụ thể:

a. Liên danh Công ty CP Sông Đà 9.06 & Công ty CPĐT khoáng sản và XD Thành Nam.

Tổng số tiền Liên danh nhà thầu phải hoàn trả theo đơn khởi kiện, bao gồm: Tiền tạm ứng và thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng: 6.394.993.680 VNĐ

Hiện nay công tác đưa ra xét xử vụ kiện đối với Liên danh Sông Đà 9.06 –Thành Nam vẫn được BLĐ Công ty phối hợp với VP Luật sư Khánh Hưng đốc thúc và bám sát TAND quận Thanh Xuân để thực hiện, diễn biến cụ thể như sau:

Tiếp tục cùng Luật sư theo đuổi vụ kiện Nhà thầu, ngày 28 tháng 8 năm 2018 Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn gửi công văn số 406/CV/ĐLTKBK-TCHC đến Tòa án Nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội về việc chậm giải quyết thủ tục kháng cáo theo yêu cầu của Tòa án Nhân dân thành phố Hà Nội tại văn bản số 55/CV-TKT ngày 08/8/2018 về việc đề nghị trả lời nội dung kháng cáo đối với quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án số 06/2018/QĐST-KDTM ngày 19/01/2018 của Tòa án Nhân dân quận Thanh Xuân.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018 Tòa án Nhân dân thành phố Hà Nội ra thông báo số 375/TB-TLVA về việc "Thông báo thụ lý về việc xét kháng cáo quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án"; Nguyên đơn là: Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn.

Đến ngày 15/10/2018 Tòa án Nhân dân Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 447/2018/QĐPT-KDTM về việc Mở phiên họp xét kháng cáo quá hạn. Theo nội dung quyết định này thì thời gian mở phiên họp sẽ diễn ra vào hồi 8h30 ngày

2/11/2018 Tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hà Nội, Phòng 402 Nhà A, số 43 phố Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên đến ngày Mở phiên tòa, Tòa án TP Hà Nội đơn phương không triệu tập Nguyên đơn và Nhà thầu.

Ngày 10/12/2018 Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Bắc Kạn đã nhận được Quyết định số 171/2018/QĐ-PT ngày 30/11/2018 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án. Trong đó Tòa án Nhân dân thành phố Hà Nội đã giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án Nhân dân Quận Thanh Xuân.

b. Công ty CP Kỹ thuật công nghệ và TM VN (Vintratec):

Tại thời điểm hiện tại công nợ của Nhà thầu xác nhận theo Sổ sách Kế toán (giá trị Hóa đơn phát hành) là: 319.490.108 VND.

Tại thời điểm hiện tại công nợ của Nhà thầu xác nhận theo Sổ sách Kế toán (giá trị Hóa đơn phát hành) là: 319.490.108 VND.

Ngày 15/10/2018, Công ty đã tiến hành đàm phán với Nhà thầu theo nội dung văn bản số 636/ĐLDK-TCKT&KT ngày 28/8/2018 và nội dung kết luận tại cuộc họp năm 2018 – Lần thứ 5 ngày 24/9/2018.

c. Đối với Công ty Cổ phần Sông Đà 8.01: Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn đã gửi đến Nhà thầu này công văn số 57ĐLDKBK-KTKT&AT ngày 26/2/2018 và (Lần 1) đến công văn số 585/ĐLDKBK-KTKT&AT ngày 04/12/2018 (Lần 11) về việc thu hồi công nợ theo kết luận của Thanh tra Bộ xây dựng.

d. Đối với Công ty Cơ khí thủy lợi Hải Dương: Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn đã gửi đến Nhà thầu này công văn số 56ĐLDKBK-KTKT&AT ngày 26/2/2018 và (Lần 1) đến công văn số 584/ĐLDKBK-KTKT&AT ngày 04/12/2018 (Lần 11) về việc thu hồi công nợ theo kết luận của Thanh tra Bộ xây dựng.

2.2 Xử lý và khắc phục sự cố mưa lũ năm 2017:

a. Công tác xử lý và khắc phục sự cố mưa lũ ngày 15/5/2017:

Sau khi kiểm tra, đánh giá mức độ thiệt hại của đợt lũ gây ra Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Bắc Kạn đã triển khai lập biện pháp gia cố các vị trí xung yếu của các hạng mục công trình bị ảnh hưởng do mưa lũ gây ra để giảm thiểu thiệt hại tiếp và phối hợp với Bảo hiểm PVI đánh giá thiệt hại làm thủ tục bồi thường.

Căn cứ theo giá trị tạm tính Bảo hiểm PVI đã tạm ứng 612 triệu đồng. Hiện nay các nhà thầu hoàn thành công tác xử lý khắc phục các sự cố. Công tác Quyết toán các hạng mục xử lý sự cố ngày 15/5/2017 đã hoàn thành các hạng mục và gửi về đơn vị Giám định bảo hiểm và Bảo hiểm PVI Hà Nội, tuy nhiên do nhân sự tại đơn vị giám định bảo hiểm có biến động nên việc kiểm tra các hồ sơ quyết toán kéo dài, đến ngày 28/11/2018 đơn vị giám định đã đưa ra Báo cáo cuối cùng gửi PVI. Hiện nay đã có kết luận chính thức của PVI để triển khai các thủ tục quyết toán.

b. Công tác Xử lý sau nhà làm việc:

Trận mưa to kéo dài ngày 28/08/2017 đã làm sạt lở mái ta luy phía sau nhà làm việc, đất đá tràn xuống sát chân tường nhà làm việc, tràn lấp kín khu vệ sinh phía sau;

Một số tảng đá to lăn xuống gây ách tắc hệ thống rãnh thoát nước từ nhà làm việc ra suối; Phía trên mái ta luy một số tảng đá có nguy cơ rơi xuống phá hỏng khu nhà làm việc.

Sau khi sự cố xảy ra công ty đã thuê đơn vị tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật của hạng mục này. Để đảm bảo an toàn cho nhà máy cũng như an toàn cho khu nhà làm việc của công ty. Công ty đã lập dự toán sơ bộ và ký hợp đồng với nhà thầu triển khai xử lý khẩn cấp đào xúc dọn phần đất đá sạt trượt và triển khai mở rộng hành lang an toàn cho phía sau nhà làm việc, giúp cho việc thoát nước dưới chân ta luy được tốt hơn; gia cố ngăn ngừa tối đa lượng bùn cát chảy xuống chân đường ống áp lực và xói nước vào khu vực nhà máy để đảm bảo vận hành bình thường.

Đối với việc xử lý các tảng đá mồ côi và khối đá lớn phía trên đỉnh mái cơ cần xử lý khẩn cấp để tránh sạt lở tiếp xuống khu nhà làm việc: do vị trí tảng đá gần sát Đường ống áp lực và Nhà máy nên không phá đá nổ mìn được vì ảnh hưởng đến công trình nên Nhà thầu thi công đã triển khai mở cơ làm đường lên đỉnh mái cơ khoan tách đá bằng bột nổ, khối lượng thi công chỉ đạt 30% khối lượng.

Căn cứ kết luận tại cuộc họp HĐQT ngày 24/9/2018; ngày 23/10/2018, hiện tại đơn vị tư vấn đã tách xong khối lượng thực hiện của công tác xử lý sạt lở sau nhà làm việc. Khối lượng đã thực hiện được 2.089 m³ đất đá (bao gồm cả phần khối lượng xử khẩn cấp và khối lượng xúc sạt trượt). Giá trị đơn vị tư vấn đã tính ước phần xây dựng đã xử lý khoảng 501 triệu đồng. Hiện tại đơn vị tư vấn đã hoàn tất hồ sơ Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn phương án xử lý thích hợp dự kiến hoàn thành trước 30/4/2019 để đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ.

2.3 Công tác quyết toán nâng cấp cải tạo Đường vận hành; Tiểu tu, bảo dưỡng nhà máy năm 2018:

b. Cải tạo nâng cấp đường vận hành:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được Hội đồng quản trị phê duyệt; căn cứ kế hoạch đấu thầu điều chỉnh của hạng mục Đường vận hành đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, đến nay Công ty đã hoàn thành việc nâng cấp tuyến đường dài gần 300 m, với giá trị khoảng 880 triệu đồng, đang tiến hành làm hồ sơ hoàn công và quyết toán.

b. Công tác tiểu tu, bảo trì công trình:

- Bảo dưỡng thiết bị công nghệ: Bao gồm các công tác kiểm tra, bảo dưỡng tua bin thủy lực; hệ thống van đĩa trước tua bin; hệ thống điều tốc tổ máy; máy phát thủy lực; hệ thống kích thích máy phát; hệ thống đo nhiệt độ tốc độ và phanh hãm; hệ thống bảo vệ điện và cơ khí thủy lực; hệ thống thiết bị phụ (dầu, khí, nước); các máy biến áp chính và máy biến áp dự phòng; thiết bị phân phối 6.3kV, thiết bị phân phối 35 kV, hệ thống cung cấp nguồn AC, DC; các hệ thống giám sát điều khiển, đo lường toàn nhà máy; các máy phát điện diesel; hệ thống báo cháy tự động; các hệ thống thiết bị cơ khí thủy công đập đầu mối, bể áp lực, đường ống áp lực và hạ lưu nhà máy; hệ thống đường điện tự dùng cấp điện đập đầu mối, đường điện dự phòng từ trạm biến áp dự phòng về nhà máy. Kiểm tra cách điện máy phát thủy lực; kiểm tra cách điện thiết bị

phân phối 6,3kV; kiểm tra cách điện và mẫu dầu máy biến áp chính; cách điện thiết bị phân phối 35kV; biến dòng điện, biến điện áp đo lường.

- Bảo trì công trình xây dựng Giai đoạn 1: Bảo trì Giai đoạn 1 bao gồm các công việc: Gia cố mái BAL, Đường ống áp lực; Chống thấm Kênh dẫn, Xây nâng thành kênh; Phát quang tuyến kênh, tuyến Ống áp lực, Đường vận hành, Đường điện 0,4kV; khơi thông rãnh thoát nước dọc ĐVH, tuyến kênh; gia cố các cống trên kênh và ĐVH.

- Bảo trì công trình xây dựng giai đoạn 2: Bảo trì đường TC1 bị sạt lở sau mùa mưa lũ, xây nâng thành kênh, Gia cố chân ta luy mái bê tông sau nhà bảo vệ do bị xói, Gia cố rãnh kênh dẫn nước, gia cố sau nhà máy, nạo vét kênh xả nhà máy.

2.4 Công tác nhân sự:

- Hoàn thành kiện toàn bộ máy Công ty (Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban Kiểm soát) theo qui định đối với Công ty đại chúng.

- Hoàn thiện và bổ xung báo cáo về quy hoạch cán bộ thuộc diện Công ty Quản lý về Ban TCNS Tổng Công ty. Tổng Công ty đã có Quyết định phê duyệt về Quy hoạch cán bộ thuộc diện quản lý của Tổng Công ty.

- Đối với việc kiện toàn bộ máy của Phòng TCHC và PXVH: Bổ nhiệm 01 Quản đốc, 01 Phó Quản đốc và 01 Phó Trưởng phòng TC-HC theo đúng quy trình bổ nhiệm cán bộ được Tổng Công ty phê duyệt.

2.5 Công tác ATVSLĐ & PCCN:

Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Bắc Kạn chỉ đạo các phòng ban, phân xưởng, các tổ chức đoàn thể trong công ty tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện đảm bảo An toàn vệ sinh lao động cho người lao động kết quả như sau:

- + Toàn bộ CBCNV trong công ty được cấp giấy chứng nhận PCCN;
- + Tổ chức Huấn luyện Kỹ thuật An toàn điện cho người lao động làm việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động;
- + Hệ thống PCCC của đơn vị thường xuyên được kiểm tra, bảo dưỡng và hiện đang hoạt động ổn định, đảm bảo tính sẵn sàng.
- + CBCNV trong toàn công ty được tuyên truyền và quán triệt tốt về công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế;
- + Toàn bộ người lao động trong công ty đã được huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động;
- + 100% CBCNV của đơn vị được khám sức khỏe định kỳ và khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp;
- + Trong quá trình vận hành nhà máy không có vụ tai nạn lao động xảy ra;

III. Thực hiện công tác an sinh xã hội:

Ngoài việc thực hiện đầy đủ các chủ trương của Tập đoàn và Tổng công ty trong các công tác an sinh xã hội, Công đoàn Công ty phát động phong trào Đoàn viên tham gia “Ủng hộ phong trào vì trẻ em có hoàn cảnh khó khăn” của tỉnh Bắc Kạn để các em

có cơ hội hoà nhập cộng đồng cũng như tổ chức thăm hỏi các gia đình thương binh, chính sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đặc biệt là 02 xã Đôn Phong và Dương Quang.

Công đoàn và Công ty trích từ quỹ thiện nguyện tặng các em “Học sinh nghèo vượt khó”; “Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn” gần 10 triệu đồng tại xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Ngày tết trung thu 15/8 (Mậu Tuất) trích từ quỹ Công đoàn tặng quà cho các cháu là con Đoàn viên với tổng số tiền là trên 5 triệu đồng. Động viên các cháu là học sinh giỏi, học sinh xuất sắc năm học 2017 – 2018 trên 2 triệu đồng. Nhân dịp kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10/2018 Công đoàn phối hợp cùng Công ty tổ chức giao lưu tọa đàm và tặng quà cho chị em với tổng số tiền trên 8 triệu đồng. Trong những ngày lễ, thứ 7 & CN Công ty đã tổ chức sản xuất và trực bảo vệ, trực cơ quan, đảm bảo an toàn tài sản, không để xảy ra cháy nổ; Công tác vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông và VSATTP.

Công ty đã thanh toán lương đầy đủ cho người lao động đang làm việc tại PV Power Bắc Kạn đến hết tháng 02/2019 theo Quy chế trả lương của Công ty, đóng Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đến hết tháng 02/2019. Thực hiện nghiêm túc chính sách thuế của Nhà nước.

PV Power Bắc Kạn luôn ý thức và xác định rõ vai trò vị trí lãnh đạo của Đảng trong tất cả các nhiệm vụ hoạt động SXKD và định hướng phát triển của Công ty. Chi bộ Đảng PV Power Bắc Kạn dưới sự lãnh đạo sâu sát của Đảng uỷ Tổng công ty đã tổ chức và đề ra phương hướng nhiệm vụ cũng như các chỉ tiêu cụ thể quyết định vào việc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019.

Hiện nay Công đoàn có tổng số đoàn viên là 28 Đoàn viên, BCH công đoàn có 3 đ/c, 100% kiêm nhiệm, trình độ chuyên môn công tác Công đoàn còn hạn chế. Mặt khác BCH Công đoàn luôn xác định rõ vai trò, nhiệm vụ của mình là: Thường xuyên quan tâm, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động do vậy Công đoàn Công ty thực sự là niềm tin, chỗ dựa tin cậy cho người lao động yên tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong năm 2018 Công đoàn Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Tổ chức đón xuân tết Kỷ Hợi 2019 đầm ấm, vui vẻ, tiết kiệm; đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và tài sản; vận hành tuyệt đối an toàn trước, trong, sau khi nghỉ Tết. Công ty và Công đoàn Công ty đã hỗ trợ tổ chức “Tết xum vầy” với tổng số tiền trên 50 triệu đồng.

IV. Kết quả thực hiện Chương trình hành động của Tổng Công ty tại công văn số 183/CTr-ĐLĐK ngày 25/01/2018:

Công ty xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Đồng thời duy tu, bảo dưỡng và tiểu tu nhà máy thủy điện Nậm Cắt, hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch giao; tìm kiếm cung cấp dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng cho các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ nhằm tăng doanh thu, tăng thu nhập cho người lao động. Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ban lãnh đạo Công ty đã phổ biến, tuyên truyền cho CBCNV về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, cụ thể:

- Xây dựng chương trình hành động cụ thể của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Bắc Kạn năm 2018, về thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm mục tiêu phòng ngừa, khắc phục và đẩy lùi tình trạng lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực tài chính, tài sản và nhân lực trong Công ty và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên của Công ty.

- Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí được cụ thể hóa bằng việc xây dựng và ban hành Quy chế quản lý tài chính, các quyết định về quản lý nội bộ, định mức chi phí văn phòng, công tác phí, nhiên liệu, sử dụng xe ô tô như: Quyết định số 47/QĐ-HĐQT ngày 27/12/2017 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn; Quyết định số 48/QĐ-HĐQT ngày 27/12/2017 về việc ban hành Quy chế công bố thông tin nội bộ của Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn; Ban hành định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu, phụ tùng thay thế.....

- Công ty tiếp tục hoàn thiện và rà soát lại các hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, định mức lao động, xây dựng bộ tiêu chuẩn chức danh công việc làm căn cứ xác định kết quả công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong toàn Công ty, năm 2018 Công ty đã tiết giảm chi phí với tổng số tiền ước khoảng: 220 triệu đồng, đạt 100% Kế hoạch Tổng Công ty giao năm 2018.

V. Tình hình triển khai NQ số 43-NQ/ĐU của Đảng Ủy Tổng công ty về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong toàn Tổng công ty:

Chi bộ quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động trong Công ty được biết. Công ty xây dựng kế hoạch hành động cụ thể nhằm phát huy sức mạnh của tập thể lãnh đạo với vai trò Đảng viên làm nòng cốt. Do công tác tuyên truyền, phát huy dân chủ trong mọi hoạt động SXKD của Công ty nên mọi người đều thực hiện nghiêm túc, đặc biệt là các đồng chí Đảng viên góp phần nâng cao uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng trong Công ty nói chung, của Chi ủy, Chi bộ nói riêng. Đây cũng là một trong những nguyên nhân cơ bản để Công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2018.

VI. Tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm:

Năm 2018 đã trôi qua với những thành công đã đạt được và những mặt còn hạn chế cần khắc phục, để Công ty ngày càng lớn mạnh đáp ứng yêu cầu và kỳ vọng của các Cổ đông. Trên tinh thần cầu thị Công ty đã xác định được rõ những tồn tại, nguyên nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị cụ thể như sau:

1. Những tồn tại và nguyên nhân:

- Công tác thu hồi công nợ tuy có chuyển biến, bước đầu có kết quả xong so với yêu cầu, tiến độ còn chậm mà nguyên nhân chủ yếu là do sự thiếu hợp tác của các Nhà thầu thi công cũ đã bị thay thế, dự án bị chuyển giao qua nhiều đời Chủ đầu tư.

- Tuyến đường TC1 “Đường vào cụm công trình đầu mối” từ ngã ba Bán Chiềng vào Đập tràn Nhà máy thủy điện Nậm Cát hiện đã xuống cấp nghiêm trọng, tuy nhiên việc triển khai nâng cấp đoạn đường này đối với Công ty là rất khó khăn. Kính đề nghị

Tổng Công ty tạo điều kiện để Công ty huy động vốn nâng cấp những điểm xung yếu trên đoạn đường này vào năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Việc phân bổ các khoản chi phí tiền thuê đất; xử lý sự cố năm 2017 vào chi phí SXKD năm 2018 làm cho chi phí tăng so với kế hoạch giao cũng ảnh hưởng đến kết quả trong hoạt động SXKD.

- Sản lượng điện của Nhà máy phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố thủy văn và sự huy động công suất của điện lực tỉnh Bắc Kạn.

2. Bài học kinh nghiệm:

- Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị điều hành Công ty theo hướng chuyên nghiệp, áp dụng khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả quản lý.

- Tăng cường đào tạo, bổ sung cán bộ có chuyên môn, trách nhiệm với công việc. Sắp xếp, luân chuyển cán bộ có phẩm chất đạo đức, có năng lực vào những vị trí cần thiết, phù hợp với chuyên môn.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát tại Nhà máy, kiểm tra thường xuyên đảm bảo độ an toàn và độ khả dụng của Nhà máy cao nhất. Tăng cường công tác đào tạo cho công nhân kỹ thuật đảm bảo tay nghề, đáp ứng yêu cầu vận hành sửa chữa không để xảy ra sự cố do chủ quan gây ra.

- Thúc đẩy phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật và nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên nhằm phát huy sức mạnh tập thể trong việc hoàn thành kế hoạch, cũng như phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả đảm bảo hoàn thành những mục tiêu trong từng giai đoạn cụ thể.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập, tăng cường đoàn kết nội bộ, sự phối hợp chặt chẽ nhịp nhàng giữa các phòng ban chức năng nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ công việc được giao.

- Tăng cường hơn nữa sự hợp tác với PC Bắc Kạn và NPC nhằm huy động tối đa công suất phát điện của Nhà máy.

PHẦN II

NHIỆM VỤ - KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

I. Những căn cứ để xây dựng kế hoạch:

1. Tình hình phát triển kinh tế trong nước và thế giới năm 2018 và những năm tiếp theo;
2. Khả năng, trình độ học vấn và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của CBCNV Công ty;
3. Công suất khả dụng và số liệu thực tế SXKD điện năng trong 6 năm qua của Nhà máy thủy điện Nậm Cắt (*từ 28/4/2012 đến nay*);
4. Biểu giá tránh được theo Quyết định số 341/QĐ-BCT ngày 24/01/2018 của Bộ Công thương về việc Ban hành Biểu giá chi phí tránh được năm 2018;
5. Định mức chi phí được xây dựng theo số liệu năm 2018;
6. Quy chế hoạt động của Công ty đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

II. Nhiệm vụ kế hoạch năm 2019:

1. Kiện toàn tổ chức, hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế nhằm tạo khung pháp lý cho việc quản lý điều hành SXKD chung của Công ty;
2. Xử dụng có hiệu quả phần vốn, tài sản do Tổng công ty giao;
3. Tổ chức vận hành an toàn, hiệu quả Nhà máy thủy điện Nậm Cắt.

III. Nhiệm vụ cụ thể:

- Vận hành an toàn Nhà máy thủy điện và sản xuất điện;
- Đại tu máy móc thiết bị Nhà máy thủy điện Nậm Cắt theo đúng tiến độ và kế hoạch được Tổng Công ty phê duyệt;
- Bảo dưỡng, bảo trì công trình xây dựng theo kế hoạch;
- Hoàn thành kế hoạch SXKD điện năng năm 2019;
- Cung cấp dịch vụ khác phù hợp với ngành nghề kinh doanh của đơn vị.

IV. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- | | |
|------------------------------|-----------------|
| - Điện năng sản xuất: | 14,87 triệu Kwh |
| - Điện năng thương mại: | 14,72 triệu Kwh |
| - Tổng doanh thu trước thuế: | 16,95 tỷ đồng |

Trong đó:

- | | |
|--------------------------|---------------|
| + Từ sản xuất điện năng: | 16,91 tỷ đồng |
| + Doanh thu khác: | 0,04 tỷ đồng |
| - Tổng chi phí: | 16,19 tỷ đồng |

Trong đó:

- | | |
|---------------------------|---------------|
| + Chi phí SXKD điện năng: | 16,19 tỷ đồng |
|---------------------------|---------------|

- Lợi nhuận trước thuế:	766 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	766 triệu đồng
- Giá thành điện năng:	978 đồng/kW
- Lao động cuối kỳ:	28 người;
- Lao động bình quân:	28 người.

V. Các khó khăn và giải pháp trong việc triển khai kế hoạch năm 2019

1. Các khó khăn:

- Nhà máy thủy điện phụ thuộc rất nhiều vào lượng nước đến chính vì vậy mà sản lượng điện cũng như Doanh thu của Nhà máy phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố tự nhiên này.

- Do lưới điện 35KV của Bắc Kạn hoạt động không ổn định điều này cũng sẽ làm ảnh hưởng đến Kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Việc huy động công suất của Nhà máy phụ thuộc vào Công ty Điện lực Bắc Kạn. Hiện nay với sự hoạt động của 3 Nhà máy trên địa bàn đã cung cấp thừa số điện năng tiêu thụ của cả tỉnh Bắc Kạn, chính vì vậy để được huy động hết công suất cũng như chạy được vào giờ cao điểm cũng là một khó khăn của đơn vị.

2. Các giải pháp thực hiện:

- Tổ chức và xử dụng con người một cách khoa học và hợp lý.

- Tiết kiệm chi phí nguyên nhiên vật liệu và năng lượng (điện năng tổn hao và tự dùng...).

- Giảm chi phí tiền lương và tiền công trong giá thành sản phẩm bằng cách tăng sản lượng điện phát ra một cách tối đa hay nói cách khác là tăng năng suất lao động đảm bảo năng suất lao động tăng nhanh hơn tiền lương bình quân và tiền công (bằng cách: tự động hoá, hoàn thiện định mức lao động, cải tiến tổ chức sản xuất...).

- Tăng cường hơn nữa sự hợp tác với EVN nhằm huy động tối đa công suất phát điện của Nhà máy cũng như thu được tiền điện một cách nhanh nhất.

PHẦN III

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH QUÝ I NĂM 2019

I. Ước kết quả sản xuất kinh doanh quý I năm 2019:

1. Sản lượng điện thương phẩm: 2,37 triệu Kw đạt 100% so với kế hoạch quý I năm 2019 (2,37 triệu kWh); đạt 16 kế hoạch năm 2019 (14,72 triệu kWh); đạt 88% so với cùng kỳ năm trước (2,71 triệu kWh).
2. Doanh thu trước thuế: 4,15 tỷ đồng đạt 119% so với kế hoạch quý I năm 2019 (3,46 tỷ đồng); đạt 24% so với kế hoạch năm 2019 (16,95 tỷ đồng); đạt 89% so với cùng kỳ năm trước (4,65 tỷ đồng).
3. Tổng chi phí: 4,03 tỷ đồng
4. Lợi nhuận trước thuế: 0,12 tỷ đồng
5. Giá thành SX điện năng: 1.697 đồng
6. Nộp Ngân sách NN: 0,74 tỷ đồng

(Có biểu chi tiết số liệu kèm theo)

II. Đánh giá chung:

1. Chỉ tiêu sản lượng:

Sản lượng quý I năm 2019 hoàn thành kế hoạch 100% do nguyên nhân sau:

Một là sự nhiệt tình, hăng say lao động của đội ngũ công nhân vận hành, thời gian dừng máy do sự cố hoặc sửa chữa trong những tháng đầu năm không đáng kể, tận dụng tối đa lượng nước để phát điện vào giờ cao điểm.

Hai là ngay từ đầu tháng 11/2019 Công ty đã chủ động nâng cao đập tràn tích nước tập trung phát điện vào giờ cao điểm.

2. Chỉ tiêu doanh thu:

Doanh thu quý I năm 2019 hoàn thành vượt mức 19% so với kế hoạch quý I/2019 do một số yếu tố sau:

Một là chủ đầu tư đã phối hợp với Điện lực Bắc Kạn để tận dụng phát điện tối đa trong khung giờ cao điểm vì vậy đã làm doanh thu của nhà máy tăng lên.

Hai là tinh thần hăng say làm việc của công nhân vận hành trong việc tận dụng nước, thời gian giành cho phát điện ở khung giờ cao điểm đã làm cho doanh thu điện năng quý I năm 2019 tăng.

Ba là giá bán điện 2019 tăng tại Quyết định số 226/QĐ-BCT ngày 31/01/2019 của Bộ Công thương về việc ban hành Biểu chi phí tránh được năm 2019.

3. Chỉ tiêu chi phí:

Một là tăng tiền lương tăng do trực Tết;

Hai là chi phí văn phòng tăng do chi tết Kỷ Hợi năm 2019. Hai khoản chi này Công ty đã kết chuyển vào chi phí quý I năm 2019.

4. Chỉ tiêu lợi nhuận tăng:

Giảm âm và có lãi 120 triệu đồng do nguyên nhân sau:

Một là do sản lượng điện phát khung giờ cao điểm chiếm trên 80% làm cho doanh thu tăng 19% so với kế hoạch quý I/2019.

Hai là do tốc độ tăng chi phí (3%) thấp hơn tốc độ tăng doanh thu (19%) làm cho lợi nhuận tăng (giảm âm 451 triệu đồng, tương đương với số tổng số tiền là 571 triệu đồng).

5. Chỉ tiêu giá thành:

Tăng 164 đồng/kw từ 1.553 đồng/kw lên 1.697 đồng/kw là do các nguyên nhân sau:

Do quý I/2019 phân bổ chi phí trực tiếp (tiền lương, các khoản phụ cấp), các khoản chi phí văn phòng phục vụ tết Kỷ Hợi năm 2019 làm cho giá thành tăng lên so với kế hoạch.

III. Các giải pháp, kiến nghị:

1. Các giải pháp:

- Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị điều hành Công ty theo hướng chuyên nghiệp, áp dụng khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả quản lý;

- Tăng cường đào tạo, bổ sung cán bộ có chuyên môn, trách nhiệm với công việc. Sắp xếp, luân chuyển cán bộ có phẩm chất đạo đức, có năng lực vào những vị trí cần thiết, phù hợp với chuyên môn.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên nhằm phát huy sức mạnh tập thể trong việc hoàn thành kế hoạch, cũng như phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả đảm bảo hoàn thành những mục tiêu trong từng giai đoạn cụ thể.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập, tăng cường đoàn kết nội bộ, sự phối hợp chặt chẽ nhịp nhàng giữa các phòng ban chức năng nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ công việc được giao.

2. Kiến nghị:

Để có thể hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và các nhiệm vụ khác, Ban điều hành PV Power Bac Kan rất mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của HĐQT Công ty cũng như Tổng Công ty nhiều hơn nữa.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Bắc Kạn năm 2018, ước kết quả thực hiện Quý I/2019.

Trân trọng báo cáo!